

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2022**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ năm về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022; Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2022.

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, chi NSĐP năm 2022. Sở Tài chính báo cáo công khai số liệu, thuyết minh dự toán thu, chi NSĐP năm 2022 như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSĐP năm 2022**

##### **1. Về thực hiện dự toán thu**

Tổng nguồn thu ngân sách nhà nước: Thực hiện 11.930.577 triệu đồng, tăng 53% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và tăng 17% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn: Thực hiện là 2.222.310 triệu đồng, đạt 99% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 8% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm:

- Thu nội địa: Thực hiện 2.153.879 triệu đồng, bằng 99% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Thu từ doanh nghiệp nhà nước: Thực hiện 1.009.379 triệu đồng, tăng 1% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 17% so với cùng kỳ năm trước. Khoản thu này chủ yếu thu từ các thủy điện Huội Quang - Bản Chát; Sơn La - Lai Châu; các doanh nghiệp khác (*Công ty điện lực Lai Châu; Công ty cổ phần Cao Su; Viettel Lai Châu; Công ty TNHH MTV xăng dầu Lai Châu...*).

+ Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Thực hiện 12.382 triệu đồng, tăng 55% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 38% so với thực hiện năm 2021. Khoản thu này tăng khá cao là do phát sinh một số khoản thu từ việc nhập máy móc thiết bị của các Công ty thủy điện và một số nhà thầu nước ngoài khác.

+ Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: Thực hiện 542.744 triệu đồng, tăng 5% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 23% so với cùng kỳ năm trước. Số thu đạt được chủ yếu phát sinh từ các Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thủy điện vừa và nhỏ (*Công ty Cổ phần năng lượng Nậm Na 3; Công ty Cổ phần điện lực Tây Bắc; Công ty Cổ phần năng lượng Nậm Na 2; Công ty Cổ phần EHULA; Công ty Cổ phần Sông Đà...*).

+ Thuế thu nhập cá nhân: Thực hiện 45.440 triệu đồng, tăng 57% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 22% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng chủ yếu là do thu từ việc chuyển nhượng vốn đầu tư và chia cổ tức của các cổ đông tại một số Công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực thủy điện phát sinh không thường xuyên.

+ Thuế bảo vệ môi trường: Thực hiện 82.187 triệu đồng, đạt 63% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 64% so thực hiện năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu do thực hiện Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 và Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 ngày 06/7/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn đã tác động đến thu NSNN đối với khoản thu này.

+ Lệ phí trước bạ: Thực hiện 53.225 triệu đồng, tăng 6% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 93% so thực hiện năm 2021. Phát sinh chủ yếu từ hoạt động mua, bán, chuyển nhượng, đăng ký mới xe ô tô vào cuối năm âm lịch năm 2021, xe máy và thị trường chuyển nhượng nhà đất, mua bán bất động sản trên địa bàn tỉnh.

+ Khoản thu từ phí, lệ phí: Thực hiện 35.314 triệu đồng, tăng 26% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 25% so với thực hiện năm 2021. Khoản thu này chủ yếu thu từ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; phí thuộc lĩnh vực

công nghiệp, thương mại, đầu tư, xây dựng; phí thuộc lĩnh vực giao thông vận tải, lệ phí môn bài...

+ Các khoản thu về nhà, đất: Thực hiện là 146.803 triệu đồng, trong đó: Thu từ tiền sử dụng đất thực hiện 130.504 triệu đồng, đạt 63% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 70% so thực hiện năm 2021, do một số huyện, thành phố chậm triển khai thực hiện quy trình đấu giá quyền sử dụng đất mặc dù Sở Tài chính đã có văn bản số 539/STC-GCS&TCĐN ngày 13/4/2022 về đơn đốc triển khai xây dựng giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn các huyện, thành phố nhằm hoàn thành và vượt dự toán HĐND tỉnh giao, bên cạnh đó thị trường bất động sản trầm lắng, nhu cầu mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân không nhiều... Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước thực hiện 16.299 triệu đồng, tăng 9% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 84% so thực hiện năm 2021.

+ Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Thực hiện 130.306 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 5% so thực hiện năm 2021. Số thu được chủ yếu thu từ cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với giấy phép do cơ quan trung ương cấp phép (*Công ty Cổ phần thủy điện Lai Châu, Sơn La; Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Sỉ Lường 1; Công ty Cổ phần thủy điện Huội Quảng - Bản Chát;...*).

+ Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: Thực hiện 24.647 triệu đồng, bằng 88% so với dự toán HĐND tỉnh giao và đạt 83% so với thực hiện năm 2021.

+ Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác: Thực hiện 369 triệu đồng.

+ Thu khác ngân sách: Thực hiện 69.555 triệu đồng, tăng 74% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 91% so với thực hiện năm 2021. Khoản thu này tăng khá cao do các cấp, các ngành quan tâm đơn đốc và thực hiện thu hồi sau kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán; trong năm phát sinh các khoản thu tiền bảo vệ đất trồng lúa của các đơn vị thông báo vào thời điểm cuối năm 2021 đơn vị nộp vào đầu năm 2022 và của đơn vị thông báo nộp trong năm 2022 (*Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông, Ban QLDA các công trình điện miền Trung; Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Bùn 1A; Công ty Cổ phần Thủy điện Tân Uyên...*). Thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, quản lý bảo vệ rừng theo Kế hoạch số 516/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Thực hiện 46.564 triệu đồng, đạt 67% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 80% so với thực hiện năm 2021. Khoản

thu này phát sinh chủ yếu từ hoạt động nhập khẩu các máy móc, thiết bị để lắp máy cho các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh (*thủy điện Nậm Cuối, Phiêng Lú...*).

**b) Thu NSDP hưởng theo phân cấp:** Thực hiện 2.024.611 triệu đồng, tăng 0,4% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 11% so với cùng kỳ năm trước.

**2. Về thực hiện dự toán chi NSDP:** Tổng chi NSDP thực hiện 8.874.788 triệu đồng, bằng 99% so với HĐND tỉnh giao và tăng 14% so với cùng kỳ năm 2021. Cụ thể như sau:

a) Chi cân đối NSDP: Thực hiện 6.170.898 triệu đồng, đạt 93% so với HĐND tỉnh giao và tăng 8% so với cùng kỳ năm 2021, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 630.894 triệu đồng, đạt 76% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 6% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi thường xuyên: Thực hiện 5.538.670 triệu đồng, tăng 2% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 9% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó:

+ Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề: Thực hiện 2.413.710 triệu đồng, đạt 98% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 11% so với cùng kỳ năm 2021;

+ Chi khoa học và công nghệ: Thực hiện 17.946 triệu đồng, tăng 26% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 88% so với cùng kỳ năm 2021;

+ Chi sự nghiệp Y tế dân số và gia đình: Thực hiện 687.879 triệu đồng, tăng 8% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 6% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay: Thực hiện 334 triệu đồng.

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: Thực hiện 1.000 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

b) Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho NSDP: Thực hiện là 2.614.209 triệu đồng, tăng 9% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 81% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó:

+ Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia: Thực hiện 485.436 triệu đồng.

+ Chi các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư: Thực hiện 1.319.741 triệu đồng.

+ Chi các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên: Thực hiện 809.032 triệu đồng.

c) Chi trả nợ gốc: Thực hiện 2.928 triệu đồng.

d) Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 89.053 triệu đồng.

*(Chi tiết theo mẫu biểu số 59,60,61 đính kèm)*

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Về thu ngân sách**

Địa phương đã chủ động triển khai quyết liệt nhiều biện pháp quản lý thu, đẩy mạnh thanh kiểm tra, các hoạt động giám sát của các cấp, các ngành cùng với việc cải cách thủ tục hành chính thuế đã tạo điều kiện khai thác tập trung các nguồn thu trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 những tháng đầu năm 2022 tiếp tục tạo nên nhiều khó khăn tới các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, thị trường bất động sản trầm lắng, các công trình thủy điện lớn (thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huổi Quảng, Bản Chát) đang tích nước dần chuẩn bị cho mùa khô năm 2023 giảm dần khai thác nhà máy thủy điện đã tác động thu ngân sách. Cùng với việc Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 về quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết của Quốc hội, một số hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế suất thuế GTGT từ 10% xuống 8%; Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 và Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 ngày 06/7/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn; Nghị định số 32/NĐ-CP ngày 21/5/2022 gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất; giảm 50% thuế giá trị gia tăng đối với nguồn thu xây dựng cơ bản vãng lai theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính trong năm 2022 đã tác động lớn đến thu NSDP và tiến độ triển khai các dự án đầu tư.

### **2. Về chi ngân sách**

Triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh, ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã tổ chức triển khai thực hiện dự toán chi NSNN năm 2022, đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; việc quản lý, mua sắm, sử dụng tài sản nhà nước theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định;

Trong bối cảnh thu ngân sách còn gặp nhiều khó khăn, nhưng vẫn đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất phát sinh cho công tác phòng, chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh. UBND tỉnh đã chủ động điều hành chi NSNN chặt chẽ, triệt để tiết kiệm, bố trí trong phạm vi dự toán được giao để thực hiện

các nhiệm vụ chi quan trọng; điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư; điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ học sinh, trẻ em mầm non ở các xã chuyển từ khu vực III sang khu vực I đã thực hiện phần bổ chi tiết nhưng còn dư nguồn để bố trí cho các nhiệm vụ phát sinh.... Đồng thời, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra tài chính - ngân sách, công tác kiểm soát chi NSNN, phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các sai phạm.

Trên đây là Báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh uỷ;
- TT. HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện kiểm sát, TAND tỉnh;
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, QLNS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quý Dương**